

VĂN HÓA & NGHỆ THUẬT

ALL PHOTOS IN THE PUBLIC DOMAIN



Bức “Thính cầm đồ” của Tống Huy Tông thời Bắc Tống.

VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

‘Lễ Nhạc’ có ảnh hưởng đến đời sống của người xưa như thế nào?

Nhã Lan

Đối mặt với xã hội hiện đại ồn ào và bận rộn, chúng ta hãy cùng nhau tìm kiếm con đường khiến thân tâm an hòa trong văn hóa truyền thống cổ xưa.

Trước tiên, chúng ta hãy nói về Lễ. Trong văn hóa truyền thống, Lễ không chỉ là lễ tiết kết giao, mà còn có hàm nghĩa sâu sắc hơn. Trong văn hóa Trung Hoa cổ xưa từng dùng Lễ để sắp xếp trật tự nhân gian, Lễ này giống như pháp lý trên Thiên thượng. Ví như thời thượng cổ, con người sẽ căn cứ sự chuyển vận của Mặt Trời, Mặt Trăng mà chế định lịch – Hoàng lịch. Trong Hoàng lịch, một năm có 24 tiết khí, người xưa thuận theo tiết khí tự nhiên biến hóa mà sắp xếp việc nông nghiệp trong một năm, gieo trồng vào mùa xuân, sinh trưởng vào mùa hạ, gặt hái vào mùa thu, cất giữ vào mùa đông.

Lại ví như trong không gian bên trên, sao Tử Vi ở vị trí trung tâm của trời, mọi người cho rằng đó là vị trí Thiên Đế. Khu vực nơi sao Tử Vi gọi là cung Tử Vi, đối ứng với sao Tử Vi trên trời nơi mặt đất chính là cung điện của Hoàng đế. Vào thời nhà Đường, gọi là Tử Vi Cung; thời Minh và Thanh gọi là Tử Cấm Thành.

Bên cạnh thời gian và không gian, vào thời thượng cổ, người ta xem Lễ như pháp nơi thiên địa. Đối với việc kiến lập chế độ xã hội, trong “Chu Lễ” chia quan viên trông coi các phương diện của xã hội làm sáu loại. Bởi vì trong tự nhiên có “thiên, địa, xuân, hạ, thu, đông”, cho nên sáu loại quan viên này được gọi là: Thiên quan, Địa quan, Xuân quan, Hạ quan, Thu quan, Đông quan.

Thời nhà Tùy, nhà Đường một hệ thống gồm sáu bộ được hình thành: Lại bộ, Hộ bộ, Lễ bộ, Binh bộ, Hình bộ, Công bộ. Việc phân định lục bộ này kéo dài đến triều Thanh. Lục bộ chính là bắt nguồn từ sáu chức quan trong “Chu Lễ”. Trong đó, Lại bộ đối ứng với Thiên quan, quan viên chủ quản việc tuyển chọn khảo hạch; Hộ bộ đối ứng Địa quan, chương quản hộ tịch bách tính, quản lý đất đai; Lễ bộ đối ứng với Xuân quan, chủ quản việc tế tự; Binh bộ đối ứng với Hạ quan, chủ quản việc quân sự; Xử quyết phạm nhân phần nhiều vào mùa thu, vậy nên Hình bộ đối ứng với Thu quan, chủ quản về tư pháp; Mùa đông, việc nông tương đối nhàn hạ mà công trình nhiều, Công bộ đối ứng với Đông quan, chủ quản việc xây dựng công trình.

Sau khi xã hội an định, Lễ lại được dùng để sắp xếp trật tự giữa người với người, bao gồm các mối quan hệ vợ chồng, cha con, anh em, bạn bè, vua tôi, còn có việc tang ma, cưới hỏi trong cuộc sống con người, v.v. Nhưng chính vào lúc hết thấy đều có ngay ngắn trật tự, mọi người cũng phát hiện ra rằng, bởi vì phân chia tôn ti lớn nhỏ khác biệt, cho nên giữa người với người cũng trở nên xa cách. Vậy làm thế nào để cho người ta vừa có phân chia lại có thể hòa hợp cùng nhau? Vì vậy, người xưa lại sáng tạo ra Nhạc.

Xem tiếp trang 2



Một phần bức “Xuân sơn ngâm thưởng đồ” của Cừu Anh thời Minh, lưu giữ tại Bảo tàng Quốc lập Cổ Cung.

‘Lễ Nhạc’ có ảnh hưởng đến đời sống của người xưa như thế nào?

Tiếp theo từ trang 1

Chúng ta nói đến điều thứ hai – Nhạc. Một chuỗi chuỗi nhạc đã được khai quật trong lăng mộ Tăng Hầu Ất thời Chiến quốc, giúp mọi người có thể biết được âm nhạc thời Tiên Tần. Trong văn hóa Trung Quốc còn có câu nói “Si vô cố bất triệt cảm sát” (kể si sẽ không vô cố mà rời xa dân sát, dân cảm). Người xưa đối với âm nhạc là vô cùng xem trọng, sẽ thường xuyên thông qua âm nhạc để điều chỉnh thân tâm.

Tại sao âm nhạc lại quan trọng như vậy? Bởi vì con người trời sinh đã có các loại cảm xúc như hi, nộ, ai, lạc, khùng, ó, dục (mừng, giận, buồn, vui, sợ, ghét, thích). Văn hóa Trung Quốc cho rằng cảm xúc và sức khỏe của thân tâm con người có sự đối ứng, loại cảm xúc nào quá mức đều sẽ tạo thành tổn thương. Ví như: “Hi thương tâm, nộ thương can, tư thương tỷ, bi thương phế, khùng thương thận” (theo Hoàng đế nội kinh). Ý là: vui quá mức sẽ hại tim, giận quá mức sẽ hại gan, lo lắng quá mức sẽ hại tỷ, bi thương quá mức sẽ hại phổi, hoảng sợ quá mức sẽ hại thận.

Chữ “Được” (樂) và chữ “Nhạc” (樂) rất giống nhau, biểu thị âm nhạc và thuốc là tương thông, ngũ âm đối ứng Ngũ Hành, Ngũ Hành đối ứng ngũ tạng. Ngũ âm trong âm nhạc gồm “Cung, Thương, Giốc, Chủy, Vũ”, đối ứng Ngũ Hành trong tự nhiên “Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ”, đối ứng với ngũ tạng trong cơ thể người là “Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận”. Thông qua sự điều tiết của âm nhạc có thể khiến nhân tâm đạt tới cảnh giới trung chính, bình hòa.

Tuy nhiên, vào thời cổ, không phải tất cả âm nhạc đều có thể gọi là Nhạc, mà âm nhạc được chia làm ba tầng cấp: Thanh, Âm, và Nhạc. Phàm có thể phát ra tiếng vang gọi là Thanh, như tiếng nước chảy, tiếng chim hót... Âm thanh có tiết tấu gọi là Âm; Chỉ những gì có thể tịnh hóa tâm linh con người, giúp cảnh giới tinh thần con người thăng hoa thì mới được gọi là Nhạc – loại nhạc này cũng được gọi là Đức âm nhã nhạc.

Vì để cho tâm linh con người không đến mức u mê, vào thời kỳ đầu của nền văn minh này, tổ tiên của chúng ta đã tạo ra một số đức âm nhã nhạc, từ Hoàng Đế, Nghiêu, Thuấn đến Hạ, Thương, Chu, hết thấy có sáu kiểu vũ nhạc, hợp lại gọi là “lục đại vũ” (vũ nhạc của sáu thời đại). Vũ nhạc mà Hoàng Đế đặt ra là “Vân môn”, cũng chính là Thiên môn. Tương truyền, lúc Hiên Viên Hoàng Đế thống lĩnh thiên hạ, lấy mây làm ranh giới phân định lãnh thổ, quan viên triều đình âm nhạc nguyên sơ, khiến người xem cảm thấy như được du hành xuyên thời không trở về vùng đất Trung Nguyên cổ đại, chứng kiến văn hóa Thần truyền một thời huy hoàng.

Âm nhạc cũng có thể khiến người ta tìm thấy ý nghĩa nhân sinh, khiến khán giả suy nghĩ sâu sắc. Một khúc qua đi, tựa như được dòng nước thanh khiết gột rửa, muộn phiền trong tâm cũng tan biến. Đó có lẽ là nguyên nhân vì sao Shen Yun vang danh trên khắp thế giới, được nhiều người trong giới tinh anh văn hóa nghệ thuật ái mộ.

thích loại âm nhạc này mà dẫn đến vong quốc. Ví như khi Chu Vũ Vương thảo phạt Thương Trụ Vương, lúc tuyên đọc tội trạng, trong đó có một điều chính là Trụ Vương tạo ra dâm khúc lấy lòng phụ nữ, làm bại hoại triều cương.

Văn minh 5.000 năm đã trôi qua, hiện tại mọi người rất khó để biết về đức âm nhã nhạc thời cổ đại. Xã hội ngày có đủ loại âm nhạc, nhưng con người rất khó tìm được thứ âm nhạc chân chính có thể tịnh hóa tâm hồn. Cho dù chúng ta vì muốn thân tâm an tĩnh hay tìm kiếm một thế giới tinh thần thuần tịnh cho trẻ em, có lẽ rất nhiều người sẽ đặt câu hỏi rằng: Hiện tại còn có thể tìm được đức âm nhã nhạc ở nơi đâu?

Những năm gần đây Đoàn Nghệ thuật Shen Yun (Shen Yun) được khán giả ở rất nhiều quốc gia trên thế giới cảm phục sau khi xem trình diễn, như thấy được nền văn minh đã mất của Trung Quốc. Shen Yun trình diễn âm nhạc nguyên sơ, khiến người xem cảm thấy như được du hành xuyên thời không trở về vùng đất Trung Nguyên cổ đại, chứng kiến văn hóa Thần truyền một thời huy hoàng.

Âm nhạc cũng có thể khiến người ta tìm thấy ý nghĩa nhân sinh, khiến khán giả suy nghĩ sâu sắc. Một khúc qua đi, tựa như được dòng nước thanh khiết gột rửa, muộn phiền trong tâm cũng tan biến. Đó có lẽ là nguyên nhân vì sao Shen Yun vang danh trên khắp thế giới, được nhiều người trong giới tinh anh văn hóa nghệ thuật ái mộ.

Lâm Phương Vũ biên tập
Toan Đình biên dịch

Chuyện kể về Tôn giả Ly Việt: Chứng đắc quả vị La Hán, vì sao vẫn hàm oan vào ngục?

Tông Gia Tú

Người đã tu đến quả vị La Hán, có các chủng thần thông, không cần dùng văn giá vũ cũng có thể siêu việt thời không trong nháy mắt, hơn nữa còn có thiên địa thần bảo hộ, tại sao vẫn chịu vào ngục oan?

Vào thời cổ đại, ở giữa Trung Quốc và Ấn Độ có một quốc gia nhỏ gọi là Kế Tân quốc, tại Kế Tân quốc có một vị La Hán, tên gọi là Ly Việt, ông ngồi tọa thiền ở trong núi sâu.

Một hôm, ông hái vỏ rễ cỏ tranh về đun với nước rồi dùng nước đó để nhuộm y phục. Trong lúc ông dùng nhánh cây lật đi lật lại bộ áo cà sa trong nồi, thì đã xảy ra một sự việc kỳ lạ: Nước nhuộm màu đen ở trong nồi đã biến thành nước máu màu đỏ, bộ cà sa thì đã biến thành da bò, còn những vỏ rễ cỏ tranh kia thì lại biến thành từng miếng thịt bò! Bình bát bên cạnh thì biến thành đầu bò! Điều kỳ lạ nhất là, trong nồi, mùi thịt bò tỏa ra thơm nồng...

Ly Việt đang lúc ngây người sững sờ thì có một nông phu chạy lên từ dưới chân núi; khi nhìn thấy da bò và thịt bò ở trong nồi thì tức giận bảo Ly Việt rằng: “Kể xuất gia này thật to gan! Dám đại khai sát giới, giết chết con bò của ta rồi!”

Thì ra người nông phu này đang lúc cho bò ăn cỏ chưa được bao lâu thì con bò bỗng dưng biến mất. Anh ta lần theo dấu chân đi khắp nơi tìm kiếm, và mùi thịt bò đã đưa anh ta đến nơi của Ly Việt.

Bắt được quả tang kẻ ăn cắp và đồ ăn cắp, nhìn thịt bò trong nồi, Ly Việt không cách nào bảo chữa được. Ông bị người nông phu kéo đến gặp Quốc vương. Tuy Ly Việt lúc này đã tu đắc quả vị La Hán, nhưng vẫn bị Quốc vương phán tội, phải ngồi tù suốt 12 năm.

Ly Việt có rất nhiều đệ tử, trong đó có 500 người đều đã đắc được quả vị La Hán. Nhiều năm trôi qua, họ luôn tìm kiếm tung tích của sư phụ nhưng vẫn không tìm thấy. Trôi qua gần mười hai năm, một vị đệ tử của Ly Việt thông qua thiên nhãn đã nhìn thấy sư phụ của mình đang ở trong ngục.

Vị đệ tử vội vàng đến thỉnh cầu Quốc vương minh xét: “Sư phụ tôi có tội gì mà lại bị ngồi giam trong nhà ngục?” Quốc vương vô cùng sững sờ, vội sai người đi kiểm tra.

Sư giả đến nhà ngục rồi bấm cáo lại Quốc vương rằng: “Sư phụ Ly Việt không có ở trong ngục.”

Các đệ tử thỉnh cầu Quốc vương phóng thích tất cả các nhà tu hành ở trong ngục, vì

Tôn giả Ly Việt đã chứng đắc quả vị La Hán nhưng vẫn bị Quốc vương giam cầm oan suốt mười hai năm. Tranh La Hán Trưởng Mi và các bức bích họa thời nhà Nguyên ở phía tây của bức tường Đôn Hoàng số 95.



▲ Nhập định trong động, trong bộ Tranh cuộn 500 vị La Hán của Chu Quý Thường thời Nam Tống. Được lưu giữ tại bảo tàng Mỹ thuật Boston Hoa Kỳ.

vậy Quốc vương liền ban lệnh ân xá.

Trong ngục lúc này có một người giám ngục sắc mặt tiêu tụy đang dọn chất thải trong nhà vệ sinh, ông đã chặn ngừa dọn phân trong ngục suốt mười hai năm rồi.

Nghê lệnh ân xá, bộ râu và mái tóc dài ban đầu của ông bỗng chốc rơi rụng hết; một chiếc áo cà sa tự động được khoác lên người ông. Ông nhảy lên hư không, thân thể phát ra ánh hào quang, tự do tự tại thể hiện 18 loại thần thông biến hóa. Hóa ra, ông chính là Tôn giả Ly Việt – Sư phụ của 500 vị La Hán.

Quốc vương trông thấy cảnh này thì kinh ngạc tán thán không ngớt, quý xuống sát đất đánh lễ vị tôn giả rồi khẩn cầu tôn giả chấp nhận sự ăn năn sám hối của mình vì đã giam tôn giả suốt 12 năm.

Tuy nhiên, Quốc vương cảm thấy rất khó hiểu, ông hỏi tôn giả rằng: “Ngài thần thông quảng đại như vậy, tại sao còn phải chịu tội trong ngục?”

Tôn giả Ly Việt từ trên không trung ngồi xuống rồi bắt đầu nói ra ngọn nguồn sự việc: “Trong tiền kiếp, ta cũng đã từng mất một con bò, ta đã đi vào núi sâu để truy tìm dấu tích của nó. Lúc trông thấy một người đang ngồi tọa thiền, vì nghi ngờ người này trộm bò, nên ta đã mắng người đó suốt một ngày một đêm.

“Người bị ta mắng nhiếc đó chính là Bích Chi Phật. Vì tội nghiệp phi báng Phật này mà ta đã chịu khổ luân hồi trong

các nẻo địa ngục, nga quý, súc sinh, chịu đựng vô lượng thống khổ nhưng vẫn chưa thể hoàn trả hết nợ nghiệp. Kiếp này tuy chứng ngộ quả vị La Hán, nhưng vẫn khó thoát vận mệnh bị người phi báng; đây chính là nguyên nhân mà ta phải hàm oan mà vào ngục.”

Người thế gian không hiểu rõ nhân quả, nên mới oan oan tương báo. Kinh Phật giảng rằng: Chửi rủa phi báng vu khống người tu hành cũng sẽ chịu quả báo trong đời này, sẽ mắc phải các loại bệnh hiểm nghèo v.v..

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni từng giảng rằng: “Pháp vô định pháp”, tôn giả Ly Việt tuy đã tu đắc quả vị La Hán, nhưng cũng chỉ là tự độ mình, chẳng thể độ người. Nếu ông ấy phát nguyện độ chúng sinh, như vậy Phật Pháp vô biên cũng có thể giúp ông ấy thiện giải oán duyên, hoặc có lẽ không phải chịu hàm oan. Trong thời gian 12 năm ở trong ngục, nếu ông có thể truyền bá rộng rãi Phật Pháp, thì uy đức mà ông có được cũng đủ để tiêu trừ nợ nghiệp này; người nông phu và Quốc vương cũng không vì tội phi báng mà tạo ra vô số nghiệp nữa – đây chính là đại thiện.

Tài liệu lịch sử tham khảo: Tập Bảo Tạng Kinh (Quyển thứ 2); Duyên cớ bị phi báng của Ly Việt; Pháp Uyển Châu Lâm (Quyển thứ 57)

Oanh Lê biên dịch

GOLDEN AGARWOOD JEWELRY
TRẦM HƯƠNG NGUYỄN

GIÀU ĐEO VÀNG – SANG ĐEO TRẮM ĐEO VÒNG TRẮM HƯƠNG – ĐÓN VẠN SỰ MAY MẮN – TÀI LỘC & SỨC KHỎE

Trầm Hương Nguyễn – Golden Agarwood Jewelry là một trong những thương hiệu đầu tiên của người Việt, tiên phong về lĩnh vực kinh doanh Trầm Hương tại Mỹ. Là tâm huyết của doanh nhân Hương Nguyễn đối với sản vật quý giá của Việt Nam, mong muốn quảng bá, khẳng định đúng giá trị của sản phẩm, công sức của người khai thác Trầm cũng như sự sáng tạo không ngừng nghỉ của các nghệ nhân chế tác.

Công ty Trầm Hương Nguyễn sản xuất Trầm chất 100% không nhuộm màu hay mùi hóa chất.

Đại sứ thương hiệu
Ca sĩ Đan Nguyễn

CÔNG TY TRẦM HƯƠNG NGUYỄN
Có hơn 20 đại lý phân phối tại nhiều tiểu bang trên toàn nước Mỹ.
Miễn phí ship trên toàn nước Mỹ & Việt Nam.

Store USA: Asian Garden Mall – Phức Lộc Thọ, 9200 Bolsa Ave, Unit #A146, Westminster, CA 92683 | Hotline: 714.588.9989
Store VietNam: 188 Nguyễn Văn Khối, Phường 9, Quận Gò Vấp, Sài Gòn | Phone: 0983 556669 (Thanh Nguyễn)

Website: tramhuongnguyen.com
Fanpage: Trầm Hương Nguyễn (fb.com/tramhuongnguyenus)
Youtube: Trầm Hương Nguyễn

PHO OLD TOWN

VIETNAMESE
NOODLE & GRILL

25551 KINGSLAND BLVD,
SUITE B102, KATY, TX 77494

(832) 437-4519

OPEN NOW

BUSINESS HOURS:
MON–THU: 11AM – 8PM
FRI–SAT: 11AM – 9PM
SUNDAY: CLOSED

Phở Tái Lán Hà Nội, Phở Đặc Biệt, Phở Fillet Mignon, Phở Gà, Phở Đò Biển, Mi, Bún, Cơm, Bánh Mi, Chả Giò, Gỏi Cuốn, Hủ Tiếu Ấp Chảo, Món Ăn Chay, Trà Sữa, và Món Tráng Miệng.

MASTER
Chef John
Taste of Joy

Được Phát Triển Bởi
Vua Đầu Bếp John

- Đầu bếp nổi tiếng
- Trên 30 năm kinh nghiệm về ẩm thực
- Có hàng triệu người theo dõi trên YouTube và mạng xã hội
- Giám khảo các cuộc thi ẩm thực

Tập hợp các loại Nước sốt Đặc chế mới.

Nước sốt XO
Hương vị Hồng Kông nổi bật
Umami ngon trong chai

Nước sốt đầu ốt đỏ
Thật nhiều hương vị
Làm bạn không thể quên
hương vị châu Á

Nước sốt cay
Được pha trộn điều chỉnh
và linh hoạt
Không thể thiếu cho các
món chiên

Được điều chế theo
từng phần nhỏ
KHÔNG CHẤT BẢO QUẢN
KHÔNG CHẤT PHỤ GIA
KHÔNG DÙNG CHẤT ĐIỀU VI

Sản xuất tại
CANADA

Có bán tại:
MasterChefJohn.com
Amazon.com
Walmart.com

Xem thêm video của
Chef John trên:
Taste Show

Tìm lại hình tượng vũ công đã mất qua tác phẩm của Antonio Canova

Ngắm nhìn kiệt tác điêu khắc uyển chuyển ‘Cô gái múa với Phèng la’

Lorriane Ferrier

BERLIN - Trong sự tĩnh lặng trang trọng của bảo tàng Bode, tôi gần như có thể nghe thấy âm nhạc phát ra khi tác phẩm điêu khắc gần với kích thước người thật của điêu khắc gia Antonio Canova “Cô gái múa với Phèng la” xoay tròn trên một chân trước mặt tôi. Nàng nhảy nhẹ nhàng như bay, giơ hai tay cao quá đầu thể hiện phần biểu diễn cao trào trong khi gõ nhạc cụ phèng la (còn được gọi là cymbal, hay chũm chọe). Nàng mặc chiếc váy tao nhã kiểu cổ điển ôm sát đáng người, làm nổi bật những chuyển động duyên dáng khi múa. Bức tượng người vũ công an nhiên này đã trải qua một thời gian thăng trầm, suýt bị hủy hoại bởi trận một hỏa hoạn, rồi bị thất lạc gần 130 năm và tình cờ được tìm thấy vào năm 1979.

Ông Neville Rowley – giám đốc tuyển chọn các tác phẩm nghệ thuật Ý thời kỳ đầu là người phụ trách Bộ sưu tập Điêu khắc và Bảo tàng Nghệ thuật Byzantine (Bảo tàng Bode) – đã kể cho tôi nghe câu chuyện tuyệt vời của tác phẩm này và vì sao “Cô gái múa với Phèng la” của điêu khắc gia Canova lại trở thành một điểm

sáng trong bộ sưu tập của họ. Một nhà ngoại giao Nga sống ở Vienna, Hoàng tử Andrey Razumovsky, là người đầu tiên sở hữu tác phẩm điêu khắc. Ông Razumovsky là nhà đàm phán chính trong việc đồng ý các điều khoản về chiến thắng của quân đồng minh trước Napoleon hồi năm 1815. Ông cũng là một nhà bảo trợ nhiệt thành cho nghệ thuật, đã trợ giúp cho những nhân vật lừng danh như Canova và Beethoven. (Beethoven chơi bản giao hưởng số 5 lần đầu tiên tại cung điện của Razumovsky.)

Những tác phẩm “Cô gái múa với Phèng la” của Canova đã làm ngải Razumovsky thất vọng. Các chuyên gia đương đại cho rằng những nghệ sĩ cổ đại thường điêu khắc nên những bức tượng trắng tinh khiết, và một vết đen lớn chạy dọc đùi của nữ vũ công đã đi ngược lại phong cách Tân Cổ điển nhằm hồi sinh những truyền thống cổ xưa.

Thảm họa xảy ra vào ngày 03/12/1814, chỉ vài tháng sau khi ông Razumovsky mua tác phẩm điêu khắc này. Mặc dù trận hỏa hoạn đã thiêu hủy cung điện của ông, nhưng mọi người đã kịp thời đưa được vũ công của ông Canova đến nơi an



“Cô gái múa với Phèng la”, 1809 hoặc 1812, của Antonio Canova. Đã cẩm thạch; Cao 205cm. Bộ sưu tập điêu khắc tại Nghệ thuật Byzantine tại Bảo tàng Bode, State Museums of Berlin, Đức.

toàn trước khi phần mái cung điện sụp đổ. Điều đáng nói là, tác phẩm điêu khắc chỉ bị gãy một vài ngón tay, nhưng trận lửa đó đã khiến vết đen ở đùi càng đậm hơn vì muội than.

Sau năm 1836, bức tượng này đã biến mất khỏi mọi tài liệu hồ sơ. Và rồi, một cách tình cờ vào cuối thập niên 1970, một sử gia nghệ thuật khi tham dự một bữa tiệc tại dinh thự của gia tộc Rothschild đã nhìn thấy nữ vũ công mất tích của Canova trên cầu thang. Ông Rowley nhận xét rằng vẻ đẹp vượt trội của bức tượng cùng với những ngón tay đã gãy là chìa khóa xác minh danh tính của tác phẩm.

Ông Hugh Honor – một học giả chuyên nghiên cứu về nghệ sĩ Canova – đã phát hiện ra các chi tiết của bức tượng bị hư hại do lửa trong bức thư mà nhà phê bình nghệ thuật Giuseppe Tambroni gửi cho ông Canova.

Di sản trường tồn của Canova

Hai trăm năm kể từ ngày mất của nghệ thuật gia Canova đã trôi qua. Vào thế kỷ 18, ông Canova khởi nghiệp ở Venice nhưng lại thành danh ở Rome – trở thành điêu khắc gia tân cổ điển xuất sắc nhất trong thời đại của mình. Ông đã nhận được nhiều lời mời đến làm việc từ những nhà lãnh đạo Âu Châu, nhưng ông vẫn ở lại mảnh đất Rome, nơi truyền cho ông nhiều cảm hứng nhất.

Các tác phẩm điêu khắc phong cách tân cổ điển của ông Canova bắt nguồn từ nghệ thuật cổ đại. Trong cuốn “Lịch Sử Nghệ Thuật Thế Giới” của tác giả Hugh Honour và John Fleming, ông Canova “được ca ngợi là người tiếp nối truyền thống Hy Lạp cổ đại, là Phidias hiện đại [nhà điêu khắc Hy Lạp cổ đại].” Ông đặc biệt cảm thấy hứng thú với những bức họa trên bình cổ Hy Lạp, và những bức bích họa được khai quật ở Herculaneum –

một thành phố cổ đại miền nam nước Ý được phát hiện năm 1709 (khoảng 40 năm trước khi khám phá ra thành phố Pompeii gần đó).

Ngoài việc được truyền cảm hứng từ nghệ thuật cổ đại, ông Canova còn là người yêu thích khiêu vũ và tình yêu này được thể hiện qua một vài tác phẩm của ông. Bạn của ông – điêu khắc gia Antonio d’Este – đã miêu tả hồi trẻ họ lang thang lên núi ra sao vào những ngày lễ hội để xem các cô gái nhảy múa. Ông viết lại rằng Canova yêu thích ngắm nhìn “sự thuần khiết của các vũ công như thế nào... Nhờ việc quan sát những chuyển động tự nhiên của các vũ công, ông thường rút ra được ý tưởng hữu ích cho sáng tác nghệ thuật của mình.”

Những nghệ sĩ vĩ đại như điêu khắc gia Canova đã biến những điều không thể thành có thể. Ông đã đặt đến trình độ điêu luyện về tác những bức tượng đá cẩm thạch tinh nhưng lại cho thấy sự chuyển động từ mọi góc nhìn. Ông đã làm được điều đó trong tác phẩm “Cô gái múa với Phèng la” và bằng cách nào đó, ông đã làm cho cơ thể bằng đá cẩm thạch cứng rắn của vũ công nhẹ như cọng lông vũ – điều đó khiến tôi cũng như những du khách tham quan Bảo tàng Bode có thể dễ dàng “nghe” thấy âm nhạc mà nàng đang nhảy múa.

Đề tìm hiểu thêm về “Dancing Girl With Cymbals” của Antonio Canova tại Bảo tàng Bode ở Berlin, vui lòng truy cập SMB.museum

Lorraine Ferrier là nữ tác giả chuyên viết về mỹ thuật và thủ công cho The Epoch Times. Bài viết của cô chủ yếu xoay quanh các nghệ sĩ và thợ thủ công đến từ vùng Bắc Mỹ và châu Âu, những nghệ sĩ với phong cách sáng tác truyền thống.

Thanh Ân biên dịch



Sau chiến thắng tại Trenton, ông Washington đã sẵn sàng trở thành một Caesar. Tác phẩm “General George Washington at Trenton” (Tướng George Washington tại Trenton) năm 1792, do họa sĩ John Trumbull vẽ. Món quà của Hội hội Cincinnati ở Connecticut; Đại học Yale.

LỊCH SỬ

NGÀI GEORGE WASHINGTON TRONG THẾ TIẾN THOÁI LƯỜNG NAN:

Trở thành Cato hay Caesar

Người Mỹ vĩ đại đã đi qua con đường của La Mã như thế nào

Dustin Bass

Vào tháng 08/1755, George Washington được bổ nhiệm làm tổng tư lệnh Lục quân Lục địa của Virginia. Tuy nhiên, một năm sau đó, vị chỉ huy 25 tuổi này đã nổi giận vì không được bổ nhiệm vào hội đồng hoàng gia Anh Quốc. Ông cũng cảm thấy cay đắng về cách Anh quốc đối xử với những huynh đệ Virginia của ông – những người đã “hành động chân chính và hy

sinh như những người lính”. Trung đoàn Virginia là lực lượng đầu tiên tham gia vào cuộc chiến tranh chống Pháp và người Mỹ Thổ Dân.

“Nỗ lực Phụng sự và Bảo vệ Tổ quốc của cậu phải đem lại niềm Vinh dự cho cậu; vì thế, hãy cầu nguyện đừng để bất kỳ sự tình không thể tránh khỏi nào làm lung lay Ý chí muốn đạt được những gì cậu đang theo đuổi,” ông George William Fairfax [người thân thiết với Washington] đã cảnh báo trong một lá thư gửi cho ông vào tháng 04/1756. “Sức khỏe tốt và sự May mắn của cậu là điều đáng được Năng lý chúc mừng tại mỗi bàn tiệc. Trong những người La Mã, lời Tán dương chung và sự Kính trọng công khai như vậy chỉ

dành cho những vị Thủ lĩnh được quý mến với sự Tồn trọng lớn lao và được công nhận với lòng biết ơn.”

Viên chỉ huy Washington, người từng tham gia mở màn cuộc chiến tại Jumonville, không ngừng mạo hiểm mạng sống của mình cho Anh quốc và những người đi khai hoang. Trong suốt Trận Chiến Monongahela, hai chú ngựa của ông bị bắn và có bốn lỗ đạn trên mũ và đồng phục của ông. Vào cuối năm 1758, khi cuộc chiến vẫn còn vài năm mới kết thúc, ông vẫn sống sót sau các trận chiến, bệnh đậu mùa, sốt rét, bệnh lỵ và viêm màng phổi, và rồi ông Washington đã từ chức chỉ huy quân đội.

Xem tiếp trang 8

Cuốn sách quý truyền cảm hứng cho toàn thế giới



“Quả thực tôi đã đích thân trải nghiệm rất nhiều điều kỳ diệu. Bất kể kinh nghiệm của quý vị là gì, quý vị có xuất thân thế nào, hay quý vị sinh ra ở quốc gia nào, thì quý vị cũng sẽ đều được thọ ích từ Pháp Luân Đại Pháp.

Ông Martin Rubenis
VẬN ĐỘNG VIÊN OLYMPIC

“Pháp Luân Công đã dạy tôi biết quan tâm đến người khác và cải thiện các mối quan hệ của tôi qua việc giải quyết mâu thuẫn một cách xây dựng. [...] Pháp môn này đã đem lại cho tôi một trạng thái an nhiên tự tại, tinh thần minh mẫn đáng kinh ngạc, và không còn căng thẳng.

Cô Shihyu Zhou
TIẾN SĨ HOA KỸ

Chuyển Pháp Luân là cuốn sách chính của Pháp Luân Công (còn gọi là Pháp Luân Đại Pháp). Cuốn sách đưa ra lý giải sâu sắc về những nguyên lý thâm sâu là Chân, Thiện, và Nhân. Cuốn sách đề cập đến một khái niệm từ lâu đã bị lãng quên, “tu luyện”; nguyên nhân căn bản của bệnh tật, nghiệp lực; cũng như tầm quan trọng của việc để cao tâm tính trên con đường tu luyện hướng đến viên mãn và hơn thế nữa.

Cuốn Chuyển Pháp Luân là một trong những quyển sách bán chạy nhất ở Trung Quốc vào những năm 1990, và đã được chuyển ngữ sang hơn 40 thứ tiếng. Mỗi quý vị tìm hiểu lý do quyển sách này nhận được sự mến mộ của hàng chục triệu người tại hơn 100 quốc gia trên toàn thế giới!

Mua ngay tại
FaYuanBooks.com



Quý vị muốn tặng báo cho người thân, bạn bè?
Epoch Times sẽ giúp chuyển tận nhà mỗi tuần.

TEL: (714) 356-8899 | WWW.EPOCHTIMESVIET.COM

EPOCH
TIMES
TIẾNG VIỆT

Điều khắc gia Frédéric Auguste Bartholdi ‘soi sáng thế giới’

Bob Kirchman

Điều khắc gia Frédéric Auguste Bartholdi từng viết: “Hoài bão duy nhất của tôi là khắc tên mình dưới chân của các vĩ nhân và phụng sự cho các ý tưởng vĩ đại.”

Ngày nay, ông Frédéric Auguste Bartholdi được biết đến nhiều nhất qua tác phẩm điêu khắc đồ sộ mà ông gọi là “La Liberté Éclairant le Monde” (Tượng Nữ thần Tự do Soi sáng Thế giới). Chúng ta biết đến tác phẩm này như là Tượng Nữ thần Tự do. Kể từ năm 1886, bức tượng theo trường phái tân cổ điển bằng đồng có chiều cao 151 foot (46 mét) này, đã đứng trên bệ cao nhìn ra bến cảng của New York. Bức tượng đồ sộ, biểu tượng cho nữ thần La Mã Libertas, được nâng đỡ bởi một đàn sắt do kỹ sư kết cấu người Pháp Gustave Eiffel xây dựng. Ông được nhiều người biết đến với công trình tháp Eiffel nổi tiếng ở thành phố Paris.

Vào năm 1871, khi đang thiết kế Tượng Nữ thần Tự do, ông Bartholdi đã viếng thăm Cảng New York và nhận thấy rằng Bedloe’s Island chiếm vị trí nổi bật. Ông sẽ đặt bức tượng ở phía trên pháo đài Fort Wood có hình ngôi sao. Pháo đài được xây dựng năm 1806 và mãi về sau được đặt tên theo một người anh hùng trong Chiến tranh Hoa Kỳ–Anh Quốc năm 1812. Từ chính giữa ngôi sao 11 cánh đó, kiến trúc sư Richard Morris Hunt thiết kế một bệ cao để nâng đỡ bức tượng này. Vào năm 1846, ông Hunt theo học tại trường École des Beaux-Arts ở Paris – ngôi trường kiến trúc hàng đầu thế giới – nơi mà ông đã học phong cách kiến trúc hàn lâm được gọi là beaux-arts. Phổ biến từ giữa đến cuối thế kỷ 19, phong cách mỹ thuật beaux-arts dựa trên các nguyên lý và tiêu chuẩn thẩm mỹ của trường phái tân cổ điển kiểu Pháp, đồng thời kết hợp các yếu tố từ kiến trúc thời kỳ Phục Hưng và Baroque. Ông Hunt đã giới thiệu phong cách kiến trúc beaux-arts đến Mỹ quốc, thiết kế những dinh thự cho các gia tộc như nhà Vanderbilts và nhiều tòa nhà công cộng.

Chính trong chuyến viếng thăm Mỹ quốc năm 1871, ông Bartholdi đã gặp gỡ ông Hunt ở thành phố Newport, tiểu bang Rhode Island. Ông cũng gặp gỡ ông Frederick Law Olmsted ở New York. Ông Olmsted, kiến trúc sư cảnh quan người Mỹ, khi đó đang đề trình bản thiết kế đai phun nước trong dự án Công viên Trung

Một tấm bưu thiếp, 1884, “Tự do soi sáng thế giới.” Chủ thích có nội dung: “Bức tượng khổng lồ của Bartholdi. Được người Pháp tặng cho người Mỹ. Vì nó sẽ xuất hiện trên bệ của nó trên Đảo Bedloes ở Cảng New York.” Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ, Bộ phận Bản in và Hình ảnh.

Bức tượng theo trường phái tân cổ điển bằng đồng có chiều cao 151 foot (46 mét) này, đứng trên bệ cao nhìn ra bến cảng của New York.



tâm. Đây là bản thiết kế đầu tiên được ủy thác trong số nhiều bản thiết kế công viên đô thị ở Mỹ quốc. Thậm chí ông Bartholdi còn được giới thiệu cho Tổng thống Ulysses S. Grant. Bị cuốn hút bởi phong cách sống của người dân Mỹ, ông đã bắt đầu hành trình di xuyên nước Mỹ bằng xe lửa. Ông viếng thăm Thác Niagara, tiếp tục đi đến thành phố Detroit, và đã đến Chicago vào tháng Tám năm đó. Ông cảm thấy ấn tượng với sự phát triển mạnh mẽ rõ rệt ở thành phố Chicago – gọi nơi đây là “most American” (thành phố đậm chất Mỹ nhất). Đó là nơi mà ông Bartholdi không rời mắt khỏi văn kiện gốc của “Emancipation Proclamation” (Tuyên ngôn trao trả quyền tự do), đã được Tổng thống Abraham Lincoln trao tặng cho Bảo tàng Lịch sử Chicago. Ông trở lại Pháp quốc, hào hức bắt tay vào việc xây dựng bức tượng đồ sộ dành cho Mỹ quốc của ông.

Lý tưởng hóa bức tượng Nữ thần đồ sộ
Ý tưởng về bức tượng này ban đầu được ông Édouard de Laboulaye, sử gia người

Pháp, đề xướng. Cả ông Laboulaye và ông Bartholdi đều là thành viên của Union Franco-Americaine, một nhóm công hiến cho các lý tưởng về độc lập và tự do mà cả hai nền cộng hòa cùng chung quan điểm. Khi gần đến lễ kỷ niệm 100 năm Cách mạng Mỹ quốc, ông Laboulaye đã đề nghị trao tặng Mỹ quốc một món quà kỷ niệm mối liên minh giữa Pháp và Mỹ trong Chiến Tranh Độc Lập Hoa Kỳ. Ông Bartholdi đã thuyết trình các bản vẽ một tượng nữ thần đồ sộ với ngọn đuốc giương cao đóng vai trò như một ngọn hải đăng. Một số tài liệu nói rằng ông Bartholdi đã tạo bức tượng này phỏng theo hình mẫu của mẹ ông, bà Charlotte. Ông đã nói như vậy với Thượng nghị sĩ người Pháp Jules Bozerian.

Đây là một món quà từ người dân Pháp. Bức tượng này không được chính phủ tài trợ, mà do tư nhân đóng góp. Người dân Pháp cuối cùng gây quỹ hơn 1,000,000 franc, nhưng người dân Mỹ phải chi trả cho việc xây dựng một bệ đồ phù hợp; việc này mất thời gian nhiều năm. Đến dịp Lễ kỷ niệm 100 năm thành lập Mỹ quốc, bức tượng mới chỉ xây xong phần bản

người nữ – bên phải – là dịu dàng, nhu mềm.

“Nam tả nữ hữu” cũng được áp dụng trong việc chọn cổ tay để bắt mạch trong y học cổ truyền. Khi bắt mạch để chẩn đoán, thì người nam sẽ được bắt mạch ở cổ tay bên trái và người nữ sẽ được chọn cổ tay bên phải.

Thực ra, quan niệm “Nam tả Nữ hữu” đã bắt nguồn từ triết lý âm dương của Đạo gia. Trong Âm và Dương, những sự vật đối diện với mặt trời thì được phân biệt là Dương, còn ngược lại thì chính là Âm.

Về sau, khái niệm này được mở rộng sang khí hậu, địa lý, trạng thái vận động (trái phải, lên xuống)...Triết lý Âm Dương cho rằng vạn vật trong thế giới tự nhiên đều tồn tại hai mặt đối lập, Âm và Dương. Hai mặt này cũng thống nhất với nhau, và sự vận động thống nhất của các mặt đối lập là nguyên do dẫn tới sự sinh sôi, phát

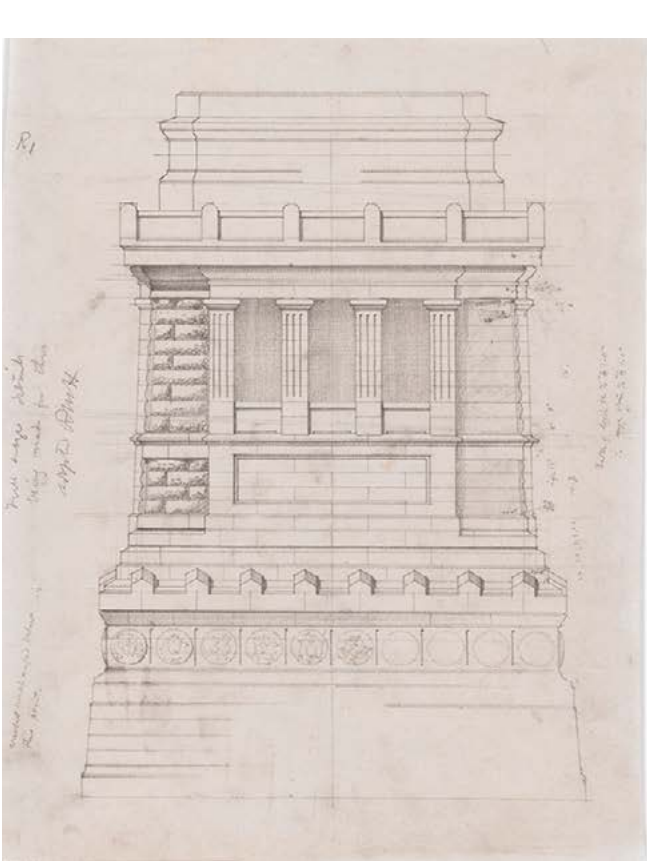
Phong tục này cũng gắn liền mật thiết với triết lý của con người cổ đại. Theo quan niệm của văn hóa truyền thống, hai mặt đối lập kết nối vạn vật trong vũ trụ này là Âm và Dương. Ví dụ như, mọi thứ trong thế giới tự nhiên đều có thể phân biệt theo kích thước, độ dài, trên hoặc dưới, trái hoặc phải, v.v.

Người xưa phân chúng thành kích thước to, dài, trên, và bên trái là Dương, và những thứ có kích thước nhỏ, ngắn, dưới, và bên phải là Âm. Dương thì vững mạnh, Âm thì mềm yếu.

Người nam là dương – bên trái – có tính khí mạnh mẽ, trong khi



Điều khắc gia người Pháp Frédéric Auguste Bartholdi vào khoảng năm 1880. Kho lưu trữ Thư viện Công cộng New York.



Bức ảnh bên trái là một bản vẽ kiến trúc của bệ đỡ cho Tượng Nữ thần Tự do, do kiến trúc sư Richard Morris Hunt thiết kế, năm 1882. Bản vẽ theo thì trên giấy can. Thư viện Quốc hội. (PUBLIC DOMAIN) Bức ảnh bên phải cho thấy phần đầu (phải) của Tượng Nữ thần Tự do được trưng bày tại khu vườn Champ-de-Mars, Triển lãm Thế giới, Paris, năm 1878. Thư viện Quốc hội.



tay và ngọn đuốc. Vào năm 1876, ông Bartholdi và ngọn đuốc đã đến Triển lãm Quốc tế Kỷ niệm 100 năm – Triển lãm Thế giới đầu tiên tổ chức tại Hoa Kỳ – ở công viên Fairmount của thành phố Philadelphia. Ông Richard Morris Hunt đã thiết kế tòa nhà triển lãm chính nơi ngọn đuốc được trưng bày.

Tại Triển lãm Thế giới (Exposition Universelle) năm 1878 ở Paris, ông Bartholdi đã trưng bày ngọn đuốc và phần đầu của bức tượng. Tuy nhiên, nguồn kinh phí đã đến chậm, đặc biệt là nguồn quỹ của người dân Mỹ dành cho phần bệ đỡ. Nhưng vào năm 1883, vị chủ bảo tay trắng làm nên cơ đồ Joseph Pulitzer đã tiếp nhận công việc vĩ đại này. Ông đã chăm chọc các triệu phú Thời đại Vàng Son (Gilded Age), khi nói rằng “người nào trong số họ cũng đều có [dù] tiền bạc để chi trả toàn bộ chi phí mà không hề có cảm tưởng là họ đã chi một dollar.” Ông Pulitzer đã chỉ trích giới nhà giàu như thế và nhận được sự ủng hộ của người dân thường cho công việc vĩ đại này. Hơn 10 năm sau dịp lễ kỷ niệm 100 năm, cuối cùng bức tượng đồng kiến đã được gửi đến Đảo Bedloe (nay là Đảo Liberty), lắp ráp, và khánh thành. Vào năm 1886, ông Bartholdi đã đến New York để tham dự buổi lễ này.

Vào năm 1883, nữ thi sĩ người Mỹ Emma Lazarus đã lấy cảm hứng từ tác phẩm điêu khắc vĩ đại của ông Bartholdi để sáng tác bài thơ “The New Colossus” (Bức tượng đồ sộ mới). Bài thơ này được sáng tác như là một phần của cuộc đấu giá [tác phẩm] nghệ thuật và văn chương để gây quỹ xây dựng bệ đỡ cho bức tượng. Vào năm 1903, những đồng thơ của bà đã được khắc lên một tấm bằng đồng gắn ở dưới chân bức tượng:

*‘Keep, ancient lands, your storied pomp!’ Cries she
With silent lips. ‘Give me your tired, your poor,
Your huddled masses yearning to breathe free,
The wretched refuse of your teeming shore.
Send these, the homeless, tempest-tost to me,
I lift my lamp beside the golden door!’*

*‘Cứ giữ lấy các vùng đất xa xưa, những vẻ tráng lệ huyền thoại của các người!’ Nàng thốt lên
Môi mím chặt. ‘Hãy trao cho tôi những người dân mệt mỏi, những người dân nghèo khổ,
Những đám đông chen chúc đang khao khát hít thở tự do,
Những người khốn khổ khước từ bến bờ đồng dục của các bạn.
Trao ta, những người vô gia cư, bị đập vùi trong bão tố,
Ta sẽ giương cao ngọn đèn bên cạnh cảnh cổng vàng kim!’
(Nguồn: Nguyễn Minh Hiền dịch)*

Lễ kỷ niệm về quyền tự do trên hai bờ đại dương

Khi ông Bartholdi thực hiện chuyến đi cuối cùng đến Mỹ quốc vào năm 1893, nhà nhà đều biết đến tên tuổi của ông. Ông đã đến Mỹ quốc trên con tàu chạy bằng hơi nước La Champagne của Pháp quốc. Bốn mươi bảy thành viên của Hiệp hội Kỹ sư Pháp quốc đã lên tàu. Khi con tàu này cập bến cảng, mọi người đã đồng thanh reo hò. Ông Bartholdi, nghĩ rằng bức tượng này không được nhìn thấy rõ bởi vì đồng đã bị xỉn màu, nên đã áp ủ ý định mạ lớp vàng lên bức tượng. Một cách vô tình ông đã rơi vào cuộc tranh luận tài chính của người dân Mỹ, bản vị vàng so với bản vị bạc, khi đất nước đang gặp khó khăn trong một cuộc suy thoái. Các tờ báo đã rất thích thú đăng bài về việc này. Bức tượng Nữ thần Tự do chưa từng được mạ vàng, và cuối cùng sau nhiều năm chịu đựng gió mưa, bức tượng đã ngả sang màu đồng xanh quen thuộc.

Điều khắc gia Bartholdi có một tầm nhìn khác. Ông muốn xây dựng “một kiểu đền Pantheon để tôn vinh thật nhiều danh nhân Mỹ quốc đứng quanh Tượng Nữ thần Tự do, bắt đầu với những tác phẩm điêu khắc Tổng thống Washington và Hầu tước Lafayette mà ông đã thực hiện theo yêu cầu của ông Joseph Pulitzer. Những tác phẩm điêu khắc này không lớn bằng Tượng Nữ thần Tự do, nhưng khá gần với kích thước người thật, và được trưng bày tại Triển lãm Thế giới

Columbian (còn gọi là Triển lãm Thế giới Chicago) vào năm 1893.

Tuy nhiên, những tác phẩm này không được đón nhận nhiệt tình. Tờ New York Times đã đưa ra một lời bình không mấy tán dương – rằng bức tượng của Tổng thống Washington nên lớn hơn, bởi vì ông ấy là “một người đàn ông có chiều cao ngoại cỡ”. Do công chúng không tỏ ra hứng thú với bức tượng này, ông Pulitzer đã tặng tác phẩm điêu khắc đó cho thành phố Paris. Vào ngày 01/12/1895, bức tượng đã được đặt tại Place des États-Unis (Quảng trường Hoa Kỳ). Những người tham dự gồm có đại diện của gia đình Hầu tước

Lafayette, cũng như những nhân vật quan trọng khác.

Vào ngày 19/04/1900, ông Charles Baltzell Rouss đã trao tặng một bản sao của bức tượng Tổng thống Washington và Hầu tước Lafayette cho thành phố New York. Mặc dù không có “Đền Pantheon của Mỹ quốc”, nhưng ông Bartholdi đã sáng tạo ra một kỷ niệm về điều gì đó vĩ đại trên hai bờ đại dương với quy mô nhỏ hơn. Ông đã tôn vinh tình bằng hữu sâu sắc giữa hai nhà ái quốc đó – hai nhân vật mà tình yêu đối với tự do của họ đã giúp chúng ta có được đất nước này.

Thiên Văn biên dịch



Bức tượng Tổng thống Washington và Hầu tước Lafayette của ông Bartholdi tại Place des États-Unis, thành phố Paris.

cạnh khác nhau của một sự vật. Nói chung bất cứ thứ gì chuyển động mạnh mẽ, hướng ra ngoài, hướng lên trên, ấm áp hoặc sáng sủa thì được xem là Dương.

Những thứ tương đối tĩnh, hướng nội, hướng xuống, lạnh hoặc mở đục thì được xem là Âm. Giống như Trời và Đất, bầu trời thì sáng và trong được xem là Dương. Đất thì nặng và đục được xem là Âm. Giống như nước với lửa, nước thuộc Âm, vì tính chất lạnh và ẩm, trong khi lửa thuộc Dương vì tính chất nóng và thiếu đốt.

Thuyết Âm Dương cho rằng Ngũ Hành (Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ) thể hiện mối quan hệ cơ bản của sự thay đổi. Ngũ hành luôn luôn chuyển động và thay đổi, tương sinh tương khắc. Thuyết này có ảnh hưởng sâu rộng đến sự phát triển của các nền triết học cổ đại, thiên văn học, khí tượng, hóa học, toán học, âm nhạc và y học – tất cả

đều phát triển dựa trên học thuyết Âm Dương, Ngũ Hành.

Trong “Thái Cực Đồ” của Đôn Di có mô tả: “Từ Vô Cực mà sinh ra Thái Cực. Thái Cực hoạt động tạo ra Dương, khi chuyển động đến giới hạn sẽ trở nên tĩnh mà tạo ra Âm; Âm tới cực đại thì lại hoạt động. Động tĩnh chuyển hóa, làm gốc rễ cho nhau. Phân ra Âm và Dương thì lưỡng nghi hình thành.” Vì thế “Thái cực sinh ra Âm và Dương” và “hai khí Âm Dương giao cảm với nhau mà chuyển hóa thành vạn vật. Vạn vật sinh sôi và biến đổi không ngừng”.

Theo các học giả cổ đại trong “Kinh Dịch” thì đây là cách lý giải hay nhất và toàn diện nhất về học thuyết âm dương. Quan niệm “Nam tả Nữ hữu” cũng chính là một cách thể hiện Âm Dương trong văn hóa truyền thống.

Thiên Ân biên dịch

Trí tuệ cổ xưa: ‘Nam tả nữ hữu’ – Âm và Dương trong văn hóa truyền thống

Tiểu Ngọc

Tại Trung Quốc, quan niệm Nam tả Nữ hữu dường như đã thâm nhập vào mọi khía cạnh của đời sống xã hội chúng ta. Vậy quan niệm này ra đời như thế nào?

Những câu chuyện về trí tuệ cổ xưa nhắc nhở chúng ta về những truyền thống và giá trị đạo đức đã được trân trọng và gìn giữ trên khắp thế giới. Chúng tôi hy vọng những câu chuyện và thông điệp trong loạt bài này sẽ khiến trái tim và tâm trí của độc giả được thăng hoa.

Theo truyền thuyết, sau khi Bàn Cổ, tổ tiên của dân tộc Trung Hoa

biến thành bất tử, các bộ phận trên cơ thể của ông đã biến thành Mặt Trời, Mặt Trăng, các vì sao, bốn cực (Đông Tây Nam Bắc), núi non, sông nước, ao hồ, vạn vật trên trái đất và tất cả sự sống.

Sách Ngũ Vận Lịch Niên Ký được viết bởi Từ Chính trong thời kỳ Tam quốc, nói rằng hai vị Thần Mặt Trời và Mặt Trăng của dân tộc Trung Hoa được sinh thành từ hai mặt của Bàn Cổ. Thần Mặt Trời là mặt trái của Bàn Cổ, Thần Mặt Trăng là mặt bên phải của Bàn Cổ. Đây chính là bắt nguồn của phong tục truyền thống Trung Hoa “Nam tả nữ hữu”.



Người nam là dương – bên trái – có tính khí mạnh mẽ, trong khi người nữ – bên phải – thì dịu dàng, nhu mì.

triển, biến đổi và diệt vong của vạn sự vạn vật trong tự nhiên.

Điều này được nhắc đến trong cuốn sách “Hoàng Đế Nội Kinh”, điều thứ năm, “Âm và Dương là sự vận hành

của trời và đất, là quy luật của vạn vật, là mẹ của mọi biến đổi, và là ngọn nguồn của sinh tử”.

Âm và Dương có thể được dùng để mô tả sự đối lập và phân tích hai khía



Bức tranh của họa sĩ Trumbull mô tả vinh quang của người chinh phục. Khi ngài Washington chấp nhận sự đầu hàng của tướng Cornwallis sau Trận Yorktown năm 1781. Tác phẩm "Surrender of Lord Cornwallis" (Sự đầu hàng của tướng Lord Cornwallis), năm 1820, tranh của họa sĩ John Trumbull. Tòa nhà Quốc Hội Hoa Kỳ, Hoa Thịnh Đốn.

LỊCH SỬ

NGÀI GEORGE WASHINGTON TRONG THẾ TIẾN THOÁI LƯỜNG NAN:

Trở thành Cato hay Caesar

Tiếp theo từ trang 5

Tinh thần kinh doanh của ông lớn hơn đam mê quân sự, nhưng theo sử gia Ron Chernow, ông Washington “chất đầy cảm giác bất bình mạnh mẽ, điều châm ngòi cho cơn thịnh nộ của ông đối với Anh quốc sau này.”

Những vị thủ lĩnh La Mã

Nhà chính trị Cato Trẻ và tướng Julius Caesar đã có cuộc tranh chấp đầu tiên vào năm 63 trước Công nguyên khi tranh luận về những cáo buộc trong Âm mưu của Catiline – một âm mưu lật đổ nền cộng hòa, do nhà quý tộc Lucius Sergius Catiline khởi xướng sau khi ông này bị thất cử chức quan chấp chính lần thứ hai. Cato và Caesar tranh luận ở Viện Nguyên lão xem có nên bỏ qua các quy trình tố tụng theo hiến pháp và xử tử những kẻ chủ mưu – gồm nhiều người trong viện Nguyên lão [thuộc viện] – hay nên tuân thủ hiến pháp giữ mạng sống cho họ, và sau khi điều tra nếu họ có tội thì kết án tù chung thân và tịch biên tài sản của họ. Ban đầu, Viện Nguyên lão đồng ý với đề nghị của Caesar về việc tuân theo hiến pháp, nhưng sự phản đối của Cato đã giành chiến thắng.

Thật khó để nói quyết định nào là đúng. Hậu quả sau các vụ hành quyết và sự thất bại của [âm mưu] Catiline là những biến động chính trị và những giao dịch phía sau hậu trường dẫn đến một cuộc nội chiến, cái chết của Cato, và chế độ độc tài của Caesar vào năm 46 trước Công nguyên. Dù Caesar bị ám sát vào năm 44 trước Công nguyên, nhưng nền cộng hòa đã không thể cứu vãn và sớm lụi vào quá khứ, nhường chỗ cho sự cai trị của các hoàng đế.

Thời đại của Julius Caesar là một trong những kỳ kịch vĩ đại nhất của lịch sử. Một trong những tác phẩm bi kịch của thi hào Shakespeare là dựa trên các sự kiện xoay quanh vụ ám sát Caesar. Những người dưới thời kỳ thuộc địa ở Mỹ, trong đó có ngài Washington, đã rất quen thuộc với Shakespeare – dù sao thì, họ cũng đều là người Anh. Có một nhà viết kịch người Anh khác mà Washington rất thích: Joseph Addison. vở kịch “Cato, a Tragedy” (Cato, Một Bi Kịch) của Addison được công diễn lần đầu ở thủ đô London năm 1713, đã gây tiếng vang tại Anh quốc và lan

sang các nước thuộc địa. Cato đã từng là một người cộng hòa trung thành; phiên bản kịch của tác giả Addison thậm chí còn hơn thế nữa. Vở kịch là nguồn cảm hứng cho Washington và được ông thường xuyên trích dẫn.

Ông Washington hiểu rõ các phiên bản đối thực và hư cấu [trong kịch] của cả Cato và Caesar. Vua George II qua đời hai năm sau khi Washington từ chức, lựa chọn để trở thành một trong hai vị thủ lĩnh La Mã vĩ đại sớm mở ra cho ngài Washington.

Người đàn ông của các trận địa: Trang trại và chiến trường

Chỉ vài tuần sau khi từ chức, ông Washington kết hôn với cô Martha Custis. Cuộc sống điền viên của ông ngày càng rộng mở. Ông có nhiều ý tưởng kinh doanh và suy tính về đất đai. Từ chiến trường đẫm máu, ông đã chuyển sang những vùng đất phì nhiêu, đối thuốc súng lấy thuốc lá.

Khi cuộc chiến kết thúc, nước Pháp đã mất các vùng đất phía tây sông Mississippi, trừ thành phố New Orleans. Vào tháng 09/1763, ông Washington và 19 người khác thành lập Công ty địa ốc Mississippi với hy vọng sở hữu 2.5 triệu mẫu Anh (khoảng 10.000 km²) ở thung lũng Ohio. Tuy nhiên, vào tháng sau đó, Vua George III ban hành một sắc lệnh hoàng gia cấm người dân trên thuộc địa Anh mở rộng về phía tây dãy núi Appalachian. Các vấn đề rắc rối với

Chế độ quân chủ Anh chống chất thật nhanh sau đó.

Mỗi năm trôi qua, để trả hết các món nợ chiến tranh to lớn của mình, chính phủ Anh tiếp tục ban hành các loại thuế mới lên các thuộc địa. Những người thuộc địa ít phản đối việc bị đánh thuế hơn là việc họ bị đánh thuế mà không có người đại diện. Các quyền của họ với tư cách là công dân Anh đã bị phớt lờ, mặc dù đôi khi sự phản đối của họ dẫn đến việc chế độ quân chủ Anh thay đổi hướng đi. Trong thập niên tiếp theo, nhiều đạo luật hơn được thông qua, xen kẽ với những cuộc bạo loạn như Vụ thảm sát Boston năm 1770 và vụ Tea Party Boston năm 1773. Cuối cùng, giọt nước làm tràn ly chính là Đạo luật Đóng quân năm 1774, một luật mang tính xâm phạm nhiều hơn so với đạo luật tương tự được thông qua năm 1765. Đạo luật này cho phép binh lính Anh được lưu trú trong các tư gia và các địa điểm kinh doanh – như quán rượu và nhà trọ.

Những chèn ép bắt cộng từ một cường quốc lớn nhất thế giới đã đi quá xa. Vào ngày 18/07/1774, ông Washington đã họp mặt với các nhà lãnh đạo khác của Quận Fairfax, Virginia, yêu cầu các quyền lợi của họ được khôi phục giống như của công dân Anh và “Hậu duệ của những kẻ chinh phục, chứ không phải của những kẻ bị chinh phục”. Các Nghị quyết Fairfax, được ông và ông George Mason soạn thảo, là sự phản đối toàn diện đối với

Chế độ quân chủ Anh và Quốc hội. Chưa đầy hai tháng sau đó, 56 đại biểu đến từ 12 trong số 13 thuộc địa đã tế tựu tại Philadelphia cho Đại hội Quốc hội Lục địa. Sau hơn một thập niên mà những người di chinh phục bị ruồng bỏ, lạm dụng, và hạ bệ “dưới chế độ độc tài tuyệt đối”, cuộc xung đột dường như không thể tránh khỏi. Điều tất yếu đã diễn ra vào ngày 19/04/1775, với các trận đánh Lexington và Concord ở Massachusetts. Thành ngữ “băng qua Rubicon” của Cesar đã trở thành hiện thực. Chính xác hai tháng sau đó, Washington được ủy nhiệm dẫn đầu Quân đội Liên lục địa băng qua dòng sông.

Cato và Caesar

Có thể đưa ra những lập luận để bảo vệ cả chính trị gia Cato và tướng Caesar. Hành động của họ đều đáng khâm phục theo cách riêng của mình. Mặc dù Cato đã chọn dùng động cơ cá nhân hơn là hiến pháp trong vụ “Âm mưu của Catiline”, phần còn lại của cuộc đời ông đã dành cho việc duy trì nền cộng hòa và chấm dứt nạn tham nhũng chính trị. Cato hy vọng vẫn giữ nền cộng hòa trong bối cảnh đương thời, thuyết phục những vị nguyên lão kiểm chế nạn tham nhũng. Ngược lại, Caesar một mặt ủng hộ hiến pháp, nhưng rồi ông tin rằng cách duy nhất để làm nền cộng hòa trong sạch không bị tham nhũng là thông qua chế độ độc tài. Cato là người hùng của truyền

thống La Mã. Caesar là người hùng của người dân La Mã. Cato lấy làm tiếc cho Caesar; còn Caesar tôn trọng Cato.

Đối với Cato, Caesar là điểm báo của chế độ độc tài. Caesar đã xác nhận sự nghi ngờ đó vào ngày 10/01/49 trước Công nguyên, khi vượt qua sông Rubicon cùng quân đội của mình và hành quân vào thành Rome. Nhìn lại quá khứ, hành động này đã châm ngòi cuộc nội chiến và đặt dấu chấm hết cho nền Cộng hòa La Mã.

Tướng Washington: Hội tụ cả Cato và Caesar

Chính sách nổi lừng vì lợi ích (salutary neglect) được chế độ quân chủ Anh thực thi trong 150 năm đã đem lại cho người Mỹ gốc Anh quyền tự do gần như vô song trên thế giới. Khi vị vua mới tuyên bố rõ rằng thời kỳ đó đã qua, ngài Washington là hiện thân những phẩm chất của cả Cato và Caesar. Ông tin, như Cato đã tin, rằng không có gì thiêng liêng và thiết thực hơn tự do. Và ông cũng tin, như Caesar đã tin, chính phủ hiện tại sắp đến ngày lụi tàn. Quan điểm kép này được thể hiện trong tuyên bố của ông rằng nước Mỹ “hoặc là đẫm máu hoặc là sống đời nô lệ.”

Tướng Washington đã đi theo tiếng gọi của định mệnh. Ông khao khát đạt được vinh quang như các nhà lãnh đạo quân sự vĩ đại trong quá khứ; ông đã đặt mua những bức tượng bán thân của công tước Marlborough, Frederick II của nước Phổ, Hoàng tử Eugene của lãnh thổ Savoy, Vua Charles XII của Thụy Điển, Alexander Đại đế, và tướng lĩnh Julius Caesar. Tuân theo trực giác về định mệnh, ông đã thể hiện khi chất bất khả chiến bại; điều này đã được tái khẳng định trong suốt mùa đông năm 1776–1777.

Sau khi chia đội quân của mình thành ba ngả vào Ngày Giáng Sinh, tướng Washington đã vượt sông Delaware để tiến vào Trenton, New Jersey – trong một trận bão tuyết và đánh bại quân Hessian mặc dù đã mất 2/3 quân số. Trong Trận chiến Princeton những ngày sau đó, tướng Washington cuối trên ngựa trắng của mình, tiến sát địch quân trong phạm vi 30 yards để tấn công họ. Một sĩ quan mô tả rằng, quân đội Anh và quân lục địa đều nô sùng, khiến “tinh mạng quân trong của tướng Washington ngàn cân treo sợi tóc với hàng ngàn viên đạn từ thần bay quanh ông.”

Khi lần thuốc súng tan đi, Washington không hề hấn gì và không nao núng, ông hét lớn với đội quân của mình, “Ngày hôm nay là của chúng ta!” Những sự kiện kỳ diệu của hai trận chiến đó đã thu hút sự chú ý của thế giới đế quốc, khiến Frederick Đại đế của nước Phổ tán dương những thành công của Washington và quân đội của ông tại Trenton và Princeton, nói rằng đó “là những thành tựu xuất sắc nhất mà biên niên sử quân đội ghi nhận”.

Tinh thần Caesar trong cánh buồm Washington chứng minh rằng họ là con gió chủ đạo. Tuy nhiên khi năm 1777 trôi qua, gió đó bắt đầu đổi hướng. Tướng Washington và quân đội của ông đã rơi vào tình trạng gần như bị đánh bại – chỉ cứu vãn được nhờ chiến thắng ngoạn mục tại Saratoga, mà

không có sự tham gia của Washington. Co cụm trong vùng biên giới Thung lũng Forge (Pennsylvania) trong suốt mùa đông năm 1777–1778, vị tướng vĩ đại truyền cảm hứng cho binh lính của mình thông qua tính cách thứ hai của ông: Cato.

Với sự hiện diện của cả ông và phu nhân Martha, vở kịch “Cato: A Tragedy” (Cato: Một Bi Kịch) được biểu diễn trước quân đội. Quân đội Lục địa đã nếm trải cả chiến thắng và thất bại, nhưng cuộc chiến giành tự do của họ trong một thế giới “được tạo ra cho Caesar” sẽ còn tiếp tục trong nhiều năm nữa – theo lời thoại của Cato trong vở kịch của Addison.

Lựa chọn sau cùng của tổng tư lệnh Washington

Với những hành động như tướng Caesar và ý chí như chính trị gia Cato, ông Washington đã từng bước dẫn dắt nước Mỹ tiến gần đến chiến thắng và độc lập. Tướng tự như những khoảnh khắc ở trận Trenton và Princeton, Washington đã hóa thân thành tướng Caesar một lần cuối trong Trận Yorktown vào tháng Chín và tháng Mười năm 1781. Ông đích thân châm phát súng đầu tiên của loạt đại bác dài không ngừng. Tướng Charles Cornwallis đầu hàng, đánh dấu sự kết thúc của cuộc chiến, mặc dù Hiệp ước Paris không được ký kết cho đến tận hai năm sau đó. Khoảnh khắc ngài Washington chấp nhận sự đầu hàng của tướng Cornwallis đã được họa sĩ John Trumbull ghi lại với toàn bộ vinh quang – vinh quang của người chiến thắng.

Ngay sau đó, xuất hiện những tin đồn về hành động chính trị tiếp theo của ngài Washington. “Ông đã tiến công vào quân Anh và giành chiến thắng.” Liệu Mỹ quốc có phế truất một vị vua chỉ để lập một vị vua khác? Liệu ngài Washington có sử dụng quyền lực quân sự của mình để thiết lập một đế chế mới của bản thân, như tướng Caesar đã từng làm?

Đại tá Lewis Nicola đưa ra ý tưởng rằng tổng tư lệnh Washington sẽ trở thành vị vua đầu tiên của quốc gia non trẻ này. Hồi đáp của ngài Washington cho thấy ông đã bỏ lại nhân cách Caesar trên chiến trường Yorktown đẫm máu: “Nếu tôi không tự lừa dối bản thân về hiểu biết của mình, ông sẽ không tìm thấy một ai phản đối ý tưởng này hơn tôi... Nếu ông quan tâm đến đất nước, nghĩ cho bản thân hoặc hậu thế – hoặc tôn trọng tôi... hãy bỏ những suy nghĩ này ra khỏi tâm trí mình.”

Vào ngày 22/12/1783, Quốc hội đã tổ chức một bữa tiệc để tôn vinh ngài Washington. Buổi chiêu hôm sau, ông đứng trước Quốc hội Lục địa và từ chức. “Tôi đã hoàn thành nhiệm vụ được phó thác,” ngài Washington nói, “Tôi xin rút lui khỏi vũ đài cao cả này.” Bấy giờ, ánh quang huy của Cato không thể tỏa sáng rực rỡ hơn được nữa.

Họa sĩ Trumbull cũng đã nắm bắt được khoảnh khắc này, ông đã hồi tưởng:

“Tham vọng trần tục nơi đây đặt sự căm dộ mẽ hèn! Được quân đội yêu mến, được nhân dân tôn kính, ai sẽ ở thắng ngoạn mục tại Saratoga, mà



Tranh vẽ của John Trumbull miêu tả cảnh ngài Washington từ chức tổng tư lệnh.



Tác phẩm “The Death of Caesar” (Cái chết của Caesar) giữa năm 1673 và năm 1736, tranh của họa sĩ Victor Honoré Janssens. Sơn dầu trên vải canvas. Bộ sưu tập Tur nhàn.

nếu ông lựa chọn giữ lại quyền lực, thứ mà ông có trong suốt thời gian dài với toàn bộ sự đồng thuận? Những người như Caesar, Cromwell, Napoleon đã đầu hàng trước cảm dỗ của ham muốn trần thế, và phân biệt đất nước họ, nhưng ngài Washington khao khát vinh quang cao cả hơn, trường tồn hơn – những vinh quang mà chỉ có đức hạnh mới có thể mang lại, và không có quyền lực, nỗ lực hay thời gian có thể lấy đi hoặc làm lu mờ.”

Giữa Julius Caesar (100 TCN–44 TCN) là vị tướng và chính khách người La Mã. Caesar đã lãnh đạo quân đội La Mã trong cuộc Chiến tranh xứ Gallia trước khi đánh bại quan chấp chính Pompey trong một cuộc nội chiến và cai trị Cộng hòa La Mã với tư cách là nhà độc tài từ năm 49 TCN cho đến khi bị ám sát năm 44 TCN. Ông đóng vai trò quan trọng trong các sự kiện dẫn đến sự sụp đổ của Cộng hòa La Mã và sự trôi dạt của Đế chế La Mã.

Vượt qua sông Rubicon: Sau khi Chiến tranh xứ Gallia kết thúc, Viện Nguyên lão La Mã ra lệnh cho Caesar từ chức chỉ huy quân sự và trở về Rome. Vào năm 49 TCN, Caesar công khai thách thức Viện Nguyên lão bằng việc vượt qua sông Rubicon và tiến về Rome. Điều này dẫn đến cuộc nội chiến Caesar, mà ông đã giành chiến thắng.

Ngài Washington chẳng phải là người đàn ông vĩ đại nhất trên thế giới vì ông là một Caesar hay một Cato khác. Ông là người vĩ đại nhất vì ông là cả hai, vận dụng hài hòa hai sách lược để đánh bại kẻ thù và khơi nguồn cảm hứng cho quân đội của mình, chưa bao giờ vì tham vọng cá nhân.

*Ghi chú tham khảo:

Marcus Porcius Cato Uticensis (95 TCN–46 TCN), thường được gọi là Cato Trẻ để phân biệt với ông có là Cato Già, một chính trị gia trong những năm cuối của nền Cộng hòa La Mã. Ông được nhớ đến vì đã bên chi bảo vệ nền cộng hòa La Mã, đặc biệt là trong cuộc nội chiến lâu dài của ông chống lại Julius Caesar. Sau khi bị Julius Caesar đánh bại trong trận Thapsus, ông đã nhận lấy cái chết bằng cách tự sát.

Giữa Julius Caesar (100 TCN–44 TCN) là vị tướng và chính khách người La Mã. Caesar đã lãnh đạo quân đội La Mã trong cuộc Chiến tranh xứ Gallia trước khi đánh bại quan chấp chính Pompey trong một cuộc nội chiến và cai trị Cộng hòa La Mã với tư cách là nhà độc tài từ năm 49 TCN cho đến khi bị ám sát năm 44 TCN. Ông đóng vai trò quan trọng trong các sự kiện dẫn đến sự sụp đổ của Cộng hòa La Mã và sự trôi dạt của Đế chế La Mã.

Vượt qua sông Rubicon: Sau khi Chiến tranh xứ Gallia kết thúc, Viện Nguyên lão La Mã ra lệnh cho Caesar từ chức chỉ huy quân sự và trở về Rome. Vào năm 49 TCN, Caesar công khai thách thức Viện Nguyên lão bằng việc vượt qua sông Rubicon và tiến về Rome. Điều này dẫn đến cuộc nội chiến Caesar, mà ông đã giành chiến thắng.

Diệu Linh biên dịch



- Cung cấp đầy đủ các loại thuốc tây, vắc xin ngừa cảm cúm, COVID-19, và du lịch. Không cần lấy hẹn trước.
- Cung cấp tất cả các loại dụng cụ y khoa như xe lăn, gậy, dụng cụ an toàn trong phòng tắm, gối đặc biệt cho người đau cổ, đau lưng, đau chân... Đặc biệt: Có bán giấy trị liệu cho bệnh nhân Tiểu Đường; Giày, nịt lưng giảm đau cột sống... Và rất nhiều sản phẩm hữu ích khác để phục vụ quý khách hàng.
- Nhà thuốc ProCare được công nhận là nhà thuốc chuyên cung cấp các loại thuốc đặc trị bởi Cơ Quan Kiểm Định Sử Dụng thuốc của Hoa Kỳ (URAC).
- Mục tiêu chính của toàn thể nhân viên nhà thuốc chúng tôi là cung cấp đầy đủ mọi chỉ dẫn về sức khỏe và đồng thời phục vụ tối đa để đáp ứng nhu cầu của từng bệnh nhân.
- Chương trình “Đơn giản thuốc” nhằm tăng sự tiện lợi cho quý vị và giúp đạt hiệu quả trong cách dùng thuốc qua việc tư vấn trực tiếp giữa Dược Sĩ với từng bệnh nhân.

Châm ngôn của chúng tôi:
Chất Lượng - Thành Tâm - Nhanh Chóng

Free Delivery

9191 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92844

Website: www.ProCareDrugStore.com
Email: info@ProCareDrugStore.com



Phone: (714) 899-1111
Fax: (714) 899-2808

Mở Cửa 7 Ngày Mỗi Tuần

Thứ Hai – Thứ Sáu 9:30 AM - 6:30 PM
Thứ Bảy – Chủ Nhật 9:30 AM - 1:30 PM

EPOCH TIMES TIẾNG VIỆT



Chúng tôi
đưa những tin tức
quan trọng, trung thực
và truyền thống



*Bạn muốn tặng báo
cho người thân, bạn bè?
Epoch Times sẽ giúp
chuyển tận nhà mỗi tuần.*

www.EpochTimesViet.com

10962 Main Street, Suite 101, El Monte, CA 91731-2922
Tel: (714) 356-8899

